

Số: 22/2019/QĐST - DS

Hậu Giang, ngày 10 tháng 12 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 02 tháng 12 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 09/2019/TLST - DS ngày 20 tháng 3 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Ông Trần Văn T

Địa chỉ: Khu vực A, phường T, thị xã M, tỉnh Hậu Giang

Người diện hợp pháp (theo văn bản ủy quyền ngày 08/6/2018) của ông Trần Văn T: Ông Trần Văn S; Địa chỉ: Khu vực B, phường T, thị xã M, tỉnh Hậu Giang.

* Bị đơn: Ông Đặng Văn H

Địa chỉ: Khu vực B, phường C, thị xã M, tỉnh Hậu Giang.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Phạm Thị K;

- Ông Đặng Văn Z;

- Ông Đặng Văn T1;

Cùng địa chỉ: Khu vực B, phường C, thị xã M, tỉnh Hậu Giang.

- Bà Nguyễn Thị Cẩm T2;

- Ông Trần Gia B;

Cùng địa chỉ: Khu vực A, phường T, thị xã M, tỉnh Hậu Giang.

- Bà Đặng Thị Thanh T3

Địa chỉ: No.603,10 Wonteo – ro, beon – gil, Jungwon – gu, Seongnam – si, Gyeonggi – do, Korea (Hàn Quốc).

Người đại diện hợp pháp (theo văn bản ủy quyền ngày 30/7/2019): ông Lâm Ngọc T4;

Địa chỉ: khu vực T, phường V, thị xã M, tỉnh Hậu Giang.

- Bà Trần Thị Hoàng M

Địa chỉ: Khu vực H, phường C, thị xã M, tỉnh Hậu Giang.

- Ủy ban nhân dân thị xã M, tỉnh Hậu Giang

Địa chỉ: khu vực TB, phường C, thị xã M, tỉnh Hậu Giang

Người đại diện theo pháp luật: ông Nguyễn Tiến D, chức vụ: Chủ tịch UBND thị xã M.

Người đại diện hợp pháp (theo văn bản ủy quyền số 1782/QĐ – UBND ngày 25/11/2019): bà Nguyễn Kim H2, chức vụ: Phó chủ tịch UBND thị xã M.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Trần Văn T được quyền sử dụng phần đất diện tích 1267,5m² (gồm đất CLN + BHM, trong đó có diện tích phạm vi GPMB QL61B là 10,0m²); ngang trước giáp mương lộ cạnh dài 6m; ngang sau giáp kinh thủy lợi cạnh dài 23,34m; chiều dài giáp thửa 1136, 1137 có cạnh dài 34,87m + 44,58m; chiều dài giáp thửa 1139 có cạnh dài 43,42m tọa lạc tại Khu vực B, phường C, thị xã M, tỉnh Hậu Giang (tại vị trí (I) theo mảnh trích đo địa chính số 174/TTKTTN&MT ngày 02/12/2019 của Trung tâm Kỹ thuật tài nguyên và môi trường tỉnh Hậu Giang kèm theo).

- Hộ ông Đặng Văn H, bà Phạm Thị K, ông Đặng Văn Z, ông Đặng Văn T1, bà Đặng Thị Thanh T3 (do ông Đặng Văn H làm đại diện) được quyền sử dụng phần đất diện tích 673,9m² (gồm đất CLN + BHK, trong đó có diện tích phạm vi GPMB QL61B là 30,0m²); ngang trước giáp mương lộ cạnh dài 18,80m; ngang sau giáp vị trí số (III) cạnh dài 18,61m; chiều dài giáp vị trí số (III) có cạnh dài 37,62m; chiều dài giáp thửa 1140 có cạnh dài 34,69m tọa lạc tại Khu vực B, phường C, thị xã M, tỉnh Hậu Giang (tại vị trí (II) theo mảnh trích đo địa chính số 174/TTKTTN&MT ngày 02/12/2019 của Trung tâm Kỹ thuật tài nguyên và môi trường tỉnh Hậu Giang kèm theo).

- Hộ ông Đặng Văn H, bà Phạm Thị K, ông Đặng Văn Z, ông Đặng Văn

T1, bà Đặng Thị Thanh T3 (do ông Đặng Văn H làm đại diện) được quyền sử dụng phần đất diện tích 70,7m² (trong đó có diện tích phạm vi GPMB QL61B là 1,4m²); ngang trước giáp đường lộ cạnh dài 0,85m; ngang sau giáp thửa 1139 cạnh dài 2,0 m; chiều dài giáp thửa 1141, 1138 có cạnh dài 39,76m + 19,37m; chiều dài giáp vị trí số (II) có cạnh dài 37,62m + 18,61m tọa lạc tại Khu vực B, phường C, thị xã M, tỉnh Hậu Giang (tại vị trí (III) theo mảnh trích đo địa chính số 174/TTKTTN&MT ngày 02/12/2019 của Trung tâm Kỹ thuật tài nguyên và môi trường tỉnh Hậu Giang kèm theo).

- Ông Trần Văn T, hộ ông Đặng Văn H, bà Phạm Thị K, ông Đặng Văn Z, ông Đặng Văn T1, bà Đặng Thị Thanh T3 (do ông Đặng Văn H làm đại diện) có quyền, nghĩa vụ đến liên hệ cơ quan nhà nước có thẩm quyền để thực hiện việc điều chỉnh, cấp mới Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo đúng diện tích đất như nội dung thỏa thuận của các đương sự nêu trên.

- Đối với phần cây trồng trên phần đất tại thửa 1138 và 1141, hộ ông Đặng Văn H, bà Phạm Thị K, ông Đặng Văn Z, ông Đặng Văn T1, bà Đặng Thị Thanh T3 (do ông Đặng Văn H làm đại diện) tự di dời và ông Trần Văn T không phải hoàn giá trị.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Án phí dân sự sơ thẩm hòa giải thành là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Hộ ông Đặng Văn H, bà Phạm Thị K, ông Đặng Văn Z, ông Đặng Văn T1, bà Đặng Thị Thanh T3 tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

- Về chi phí tố tụng: Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ, thẩm định giá, chi phí ủy thác tư pháp tổng cộng là 8.890.832 đồng (Tám triệu tám trăm chín mươi nghìn tám trăm ba mươi hai đồng). Hộ ông Đặng Văn H, bà Phạm Thị K, ông Đặng Văn Z, ông Đặng Văn T1, bà Đặng Thị Thanh T3 (do ông Đặng Văn H làm đại diện) và ông Trần Văn T mỗi bên phải chịu 4.444.916 đồng (Bốn triệu bốn trăm bốn mươi bốn nghìn chín trăm mười sáu đồng). Ông Trần Văn T đã nộp xong, hộ ông Đặng Văn H, bà Phạm Thị K, ông Đặng Văn Z, ông Đặng Văn T1, bà Đặng Thị Thanh T3 (do ông Đặng Văn H làm đại diện) có trách nhiệm liên đới nộp 4.444.916 đồng (Bốn triệu bốn trăm bốn mươi bốn nghìn chín trăm mười sáu đồng) hoàn trả lại cho ông Trần Văn T.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án

dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Võ Thị Phụng